

Bản án số: 26/2020/HS-ST
Ngày: 29/6/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG, TỈNH LAI CHÂU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Sân

Ông Hoàng Quang Vinh

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Tính – Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh năm: 1988; Nơi sinh: T, Lai Châu;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: bản Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Lê Văn V, sinh năm: 1952, con bà: Tòng Thị P, sinh năm: 1954; Gia đình bị cáo có 05 anh, chị. Bị cáo là con thứ năm trong gia đình; Vợ: Phìn Thị S, sinh năm: 1987 (đã ly hôn); Bị cáo chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/9/2019 đến ngày 22/9/2019, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/9/2019, giao bị cáo cho UBND thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu quản lý, theo dõi cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

**** Người tham gia tố tụng khác:***

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Trung Đ, sinh năm 1990. Địa chỉ: Tổ 26, phường P, thành phố L, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt không có lý do)

2. Anh Mã Sính V, sinh năm 1991. Địa chỉ: Bản N, xã S, huyện T, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt không có lý do)

- Người được triệu tập đến phiên tòa: Anh Đỗ Văn H, sinh năm 1989. Địa chỉ: Bản M, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 18 giờ, ngày 12/9/2019 Lèo Văn T, sinh năm 1988, trú tại: bản Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu đã sử dụng chiếc điện thoại di động của mình có đặc điểm màu đen, mặt trước có ghi chữ goldberg kèm theo sim Viettel có số thuê bao 0866.540.282 để liên lạc với Đỗ Văn H, sinh năm 1989, trú tại bản M, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu để hỏi mua Heroine. Đỗ Văn H đồng ý và hẹn Lèo Văn T sau khi ăn cơm tối xong đi ra khu vực UBND thị trấn T, huyện T H đưa Heroine cho. Đến khoảng 20 giờ ngày 12/9/2019, sau khi ăn cơm tối xong ở tại lán ao cá của mình Lèo Văn T đã hỏi mượn xe mô tô mang BKS 51U7 - 1205 của Nguyễn Trung Đ (là bạn của Lèo Văn T nhà ở tổ 26, phường Đ, TP L, tỉnh Lai Châu), nói là đi mua bao thuốc lá, Đ đồng ý cho T mượn xe, thực chất là T mượn xe để đi mua Heroine nhưng không nói cho Đ biết. Ra đến khu vực UBND thị trấn T Lèo Văn T đưa cho Đỗ Văn H 2.400.000 đồng (*Hai triệu bốn trăm nghìn*). Hải nhận tiền và đi xe mô tô của T đi lấy Heroine. Lèo Văn T đứng đợi H được khoảng 30 phút thì Đỗ Văn H về đưa cho T 01 (*Một*) gói Heroine được gói ngoài bằng nilon màu xanh. Lèo Văn T nhận gói Heroine cầm trên tay trái đi xe mô tô đã mượn của Đ về thẳng lán ao của mình. Về đến lán ao, T dựng xe, vẫn cầm Heroine vừa mua được ở trên tay trái, đi vào trong lán, thấy Đ và V (là những người bạn của T đang nằm trên giường gian phòng khách chơi điện thoại). T đi thẳng xuống gian bếp lấy bếp gas đang dựng ở tường xuống dưới nền bếp rồi để gói Heroine vừa mua được xuống mặt bếp ga. Sau đó, T dùng dao lam chia nhỏ các mảnh giấy trắng có dòng kẻ có sẵn ở trong bếp ra thành nhiều mảnh nhỏ. T mở gói nilon màu xanh, đổ toàn bộ Heroine ra mặt bàn bếp ga, dùng dao lam chia nhỏ số Heroine đó, rồi dùng dao lam xúc Heroine vào từng mảnh giấy trắng có dòng kẻ mà T vừa chia, xúc đến đâu, T gói lại đến đó.

Khi T gói được khoảng 04 (*Bốn*) – 05 (*Năm*) gói thì thấy Mã Sính V và Nguyễn Trung Đ từ phòng khách đi xuống xem Lèo Văn T gói Heroine. Tại đây, T cũng không nói cho Đ và V biết mục đích chia Heroine của để làm gì. Khi gói hết số giấy trắng có dòng kẻ đã chia, T cho toàn bộ số Heroine vừa gói được vào trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long rồi đi lên phòng khách cất trong một nắp nhựa hình tròn, màu xanh, để trong một chiếc rá màu xanh đã cũ rồi để trên tường của lán mà không cho Đ và V biết.

Số Heroine vẫn còn trên mặt bếp gas, T sờ trong túi đằng sau của quần đang mặc có tờ vé lô tô xổ số, đã chia tờ vé số ra dùng các mảnh vé số gói được ba gói Heroine. Sau đó, T cất ba gói Heroine được gói bằng mảnh vé lô tô xổ số vào trong một vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long và cất vào túi quần bên trái trên người T đang mặc, cũng không nói gì với V và Đ. Số Heroine còn lại trên mặt bàn bếp gas, Lèo Văn T dùng dao lam gạt. T hỏi V có giấy không thì V lấy một mảnh giấy bạc có sẵn trong bếp đưa cho T, T đặt mảnh giấy bạc lên trên mặt bếp gas và gạt một phần số Heroine được đựng trong mảnh nilon màu xanh vào mảnh giấy bạc và T dùng bật lửa đốt để T, V và Đ cùng sử dụng Heroine bằng hình thức hít. Đ sử dụng được “khoảng hai khói” thì đi lên phòng khách nằm, còn V và T tiếp tục sử dụng.

Khi T và V đang sử dụng Heroine bằng hình thức hít thì nghe thấy tiếng gõ cửa (cả cửa trước và cửa sau). T nghi là có công an nên đã gói số Heroine còn lại trong mảnh nilon màu xanh và cất lên lỗ tường của bếp. Khi T mở cửa ra thì thấy tổ công tác Công an huyện T phối hợp với Công an thị trấn T yêu cầu kiểm tra hành chính đối với Đ và V, kiểm tra người Lèo Văn T thì phát hiện trong túi quần bên trái T đang mặc có 03 (Ba) gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh vé lô tô xỏ số đựng trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long. T khai nhận số Heroine này, mục đích T để sử dụng và có người mua thì bán. Tổ công tác tiếp tục dẫn T xuống dưới khu vực bếp để kiểm tra thì phát hiện 01 (Một) gói Heroine được gói ngoài bằng nilon màu xanh. Lèo Văn T khai nhận, gói Heroine này mục đích T để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, Lèo Văn T đã tự giác khai nhận và chỉ chỗ cất giấu số Heroine còn lại trong nhà. Tổ công tác đã kiểm tra phát hiện một bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long để trong một nắp nhựa hình tròn, màu xanh cất trong chiếc rá màu xanh đã cũ trên tường phòng khách. Tổ công tác cùng Lèo Văn T, Nguyễn Trung Đ, Mã Sính V và người chứng kiến đổ ra bàn uống nước nhà T đếm được 26 (Hai mươi sáu) gói Heroine được gói ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ ngang. Số Heroine này, T khai nhận mục đích là để sử dụng và bán. Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ 30 gói (Ba mươi) Heroine nói trên.

Tại bản Kết luận giám định số 18/KLGD, ngày 13/9/2019, của ông Phan Văn H - Người giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực kỹ thuật hình sự, theo Quyết định công bố danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực kỹ thuật hình sự trên địa bàn tỉnh Lai Châu kết luận: Tổng khối lượng 03 (ba) gói chất bột khô, màu trắng đều được gói ngoài bằng mảnh giấy lô tô xỏ số để trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng thu giữ trong túi quần bên trái Lèo Văn T đang mặc trên người ngày 13/9/2019, sau khi loại bỏ các mảnh giấy bên ngoài là: 0,25 gam (*Không thấy hai mươi lăm gam*)

Tại bản Kết luận giám định số 19/KLGD, ngày 13/9/2019, của ông Phan Văn H - Người giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực kỹ thuật hình sự, theo Quyết định công bố danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực kỹ thuật hình sự trên địa bàn tỉnh Lai Châu kết luận: 01 (một) gói chất bột khô, màu trắng được gói ngoài bằng nilon màu xanh thu giữ trong lỗ tường bếp lán ao của Lèo Văn T, sau khi loại bỏ hết mảnh nilon có khối lượng là: 0,08 gam (*Không thấy không tám gam*).

Tại bản Kết luận giám định số 20/KLGD, ngày 13/9/2019, của ông Phan Văn H - Người giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực kỹ thuật hình sự, theo Quyết định công bố danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực kỹ thuật hình sự trên địa bàn tỉnh Lai Châu kết luận: Tổng khối lượng 26 (Hai mươi sáu) gói chất bột khô, màu trắng, mỗi gói được gói ngoài bằng mảnh giấy trắng có dòng kẻ để trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng thu giữ trong rá nhựa màu xanh để trên tường, trong lán ao của Lèo Văn T ngày 13/9/2019, sau khi loại bỏ các mảnh giấy bên ngoài là: 1,5 gam (*Một phẩy năm gam*).

Tại bản Kết luận giám định chất ma túy số 417/GĐ-KTHS, ngày 20/9/2019, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “26 (Hai mươi sáu) mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu lần lượt từ M1 đến M26) gửi giám định đều là ma túy, loại: Heroine”.

Tại bản Kết luận giám định chất ma túy số 418/GĐ-KTHS, ngày 17/9/2019, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “03 (*Ba*) mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu M1, M2, M3) thu giữ của Lèo Văn Tới gửi giám định đều là ma túy, loại: Heroine”.

Tại bản Kết luận giám định chất ma túy số 419/GĐ-KTHS, ngày 18/9/2019, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “01 (*một*) mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Lèo Văn T gửi giám định là ma túy, loại: Heroine”.

Bản cáo trạng số 27/CT-VKSTĐ, ngày 11/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường truy tố bị cáo Lèo Văn L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận điều tra và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát huyện Tam Đường giữ nguyên quan điểm truy tố của mình đồng thời phân tích, đánh giá toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lèo Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lèo Văn Tới từ 30 đến 36 tháng tù, khấu trừ 09 ngày tạm giữ và buộc bị cáo chấp hành thời hạn tù còn lại. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo; Về vật chứng vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (*một*) mảnh giấy bạc, 01 (*một*) dao lam, 02 (*hai*) vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 03 (*ba*) mảnh giấy xỏ số kiến thiết Lai Châu, 01 mảnh nilon màu xanh, 26 (*hai mươi sáu*) mảnh giấy đã dùng để gói chất bột khô màu trắng, 01 (*một*) chiếc rá màu xanh đã cũ, 01 (*một*) nắp nhựa màu xanh. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (*một*) điện thoại di động màu đen đã qua sử dụng, mặt trước có chữ opldberg – B102 kèm theo một sim Viettel có dãy số 8984048000020764253. Trả lại cho bị cáo Lèo Văn T 01 (*một*) chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màu đen bạc đã qua sử dụng, kèm theo một sim viettel có dãy số 898404870100582961; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lèo Văn T không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường.

Tại lời nói sau cùng bị cáo Lèo Văn T xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra bị cáo Lèo Văn T đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo đều phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ căn cứ khẳng định: Vào hồi 23 giờ 00 phút, ngày 12/9/2019 tại lán ao cá của mình ở bản Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu, Lèo Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,83 gam (*Một phẩy tám mươi ba*) Heroine với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời thì bị Tổ công tác Công an huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng như trên.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đủ điều kiện nhận biết ma túy là độc dược gây nghiện, làm tổn hại cho sức khỏe, nhân phẩm của con người và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Như vậy, đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Lèo Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo tự giác khai nhận chỗ cất giấu Heroine; Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo làm ruộng, thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 1,83 (*một phẩy tám mươi ba*) gam heroine thu giữ của bị cáo Lèo Văn T đã gửi đi giám định không hoàn lại nên hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 (*một*) mảnh giấy bạc, 01 (*một*) dao lam, 02 (*hai*) vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 03 (*ba*) mảnh giấy xô số kiến thiết Lai Châu, 01 (*một*) mảnh nilon

màu xanh, 26 (hai mươi sáu) mảnh giấy đã dùng để gói chất bột khô màu trắng; một chiếc rá màu xanh đã cũ, phần đáy thùng nhiều lỗ, đường kính miệng rá là 23,8 cm, chiều cao 6,7cm; 01 (Một) nắp nhựa màu xanh, hình tròn, đường kính 14cm, chiều cao 2,4cm là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với một điện thoại di động màu đen đã qua sử dụng, mặt trước có chữ opldberg – B102 kèm theo một sim Viettel có dãy số 8984048000020764253, số IMELI 1: 352286090836817, số IMEL 2: 352286090836825 thu giữ của bị cáo là vật chứng bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với một chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màu đen bạc đã qua sử dụng, kèm theo một sim viettel có dãy số 898404870100582961, Số IMEL: 351824/05/149079/3 tạm giữ của bị cáo Lèo Văn T. Trong quá trình điều tra cho thấy, bị cáo Lèo Văn T không sử dụng vào việc liên lạc để mua Heroine. Đây là tài sản của bị cáo Lèo Văn T không phải là vật chứng của vụ án, cần được trả lại cho bị cáo Lèo Văn T.

- Đối với một xe mô tô mang biển kiểm soát 51 U7 – 1205, một điện thoại di động màu đen nhãn hiệu NOKIA đã qua sử dụng kèm theo một sim viettel có dãy số 8984048831004236595, số IMEL: 356497/06/691741/8 tạm giữ của Nguyễn Trung Đ; Một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng kèm theo một sim viettel có dãy số 8984048000058143782, số IMEL1: 863897037842833, số IMEL2: 8638970378428253 tạm giữ của Mã Sính V. Qua quá trình điều tra xác định Nguyễn Trung Đ là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô. Còn chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA của Đ và chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO của Mã Sính V không phục vụ gì vào mục đích mua Heroine của T. Ngày 01/11/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Tam Đường đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 32/QĐ-CQĐT trả lại toàn bộ đồ vật không liên quan đến vụ án cho Nguyễn Trung Đ và Mã Sính V. Việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[6] Những vấn đề liên quan:

- Nguồn gốc 1,83 gam (Một phẩy tám mươi ba) Heroine của Lèo Văn T bị Công an thu giữ, bị cáo khai nhận mua của Đỗ Văn H, sinh năm 1989, trú tại bản M, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu mua hộ. Tuy nhiên, quá trình điều tra, xác minh và đối chất Đỗ Văn H không thừa nhận việc bán Heroine cho Lèo Văn T. Hồ sơ vụ án chỉ có lời khai duy nhất của bị cáo T, nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý đối với Đỗ Văn H về tội mua bán trái phép chất ma túy quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự.

- Đối với Nguyễn Trung Đ và Mã Sính V đã có hành vi cùng Lèo Văn T sử dụng trái phép chất ma túy (hít heroine) tại lán ao của T. Quá trình điều tra xác định bị cáo Lèo Văn T không hứa hẹn, thu tiền, hay thông báo gì cho Đ và V về việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của mình. Nên hành vi của Lèo Văn T không đủ yếu tố cấu thành tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại Điều 255 Bộ luật hình sự. Cơ quan điều tra, Công an huyện Tam Đường đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Trung Đ và Mã Sính V bằng hình thức phạt cảnh cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Bị cáo Lèo Văn T sử dụng xe mô tô có biển kiểm soát: 51 U7 - 1205 là xe mô tô của Nguyễn Trung Đ dùng làm phương tiện đi mua Heroine vào tối ngày 12/9/2019. Quá trình điều tra làm rõ, Nguyễn Trung Đ hoàn toàn không biết việc Lèo Văn T đã dùng xe mô tô của mình làm phương tiện để phạm tội. Vì vậy, Nguyễn Trung Đ không đồng phạm với vai trò giúp sức Lèo Văn T về tội Mua bán trái phép 1,83 gam (*Một phẩy tám mươi ba*) Heroine quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1,5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lèo Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lèo Văn T 30 (*ba mươi*) tháng tù, bị cáo được khấu trừ 09 (*chín*) ngày bị tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 29 (*hai mươi chín*) tháng 21 (*hai mươi mốt*) ngày tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đến cơ sở giam giữ để chấp hành hình phạt tù.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (*một*) mảnh giấy bạc, 01 (*một*) dao lam, 02 (*hai*) vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 03 (*ba*) mảnh giấy xô số kiến thiết Lai Châu, 01 (*một*) mảnh nilon màu xanh, 26 (*hai mươi sáu*) mảnh giấy đã dùng để gói chất bột khô màu trắng; một chiếc rá màu xanh đã cũ, phần đáy thùng nhiều lỗ, đường kính miệng rá là 23,8 cm, chiều cao 6,7cm; 01 (*Một*) nắp nhựa màu xanh, hình tròn, đường kính 14cm, chiều cao 2,4cm

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (*một*) điện thoại di động màu đen đã qua sử dụng, mặt trước có chữ opldberg – B102 kèm theo một sim Viettel có dãy số 8984048000020764253, số IMELI 1: 352286090836817, số IMEL 2: 352286090836825 thu giữ của bị cáo Lèo Văn T.

Trả lại cho bị cáo Lèo Văn T một chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màu đen bạc đã qua sử dụng, kèm theo một sim viettel có dãy số 898404870100582961, Số IMEL: 351824/05/149079/3.

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 09 giờ 05 phút ngày 13/11/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Đường với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Tam Đường*).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tam Đường;
- Chi Cục THADS huyện Tam Đường;
- Công an huyện Tam Đường;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hồ Thị Tuyết